

Số 06 /2019/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định đơn giá thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật
trong Khu công nghiệp An Nghiệp

BQL CÁC KHU CÔNG NGHIỆP SÓC TRĂNG

ĐẾN Số: 586
Ngày: 04/3/19

Chuyển:

Lưu Hồ Sơ Số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định đơn giá thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật, việc tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng nguồn thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật trong Khu công nghiệp An Nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thu: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng hoặc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp (sau đây gọi là cơ quan thu).

2. Đối tượng thu: Nhà đầu tư, doanh nghiệp thuê đất trong Khu công nghiệp An Nghiệp.

Điều 3. Đơn giá thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật trong Khu công nghiệp An Nghiệp

1. Đơn giá thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật trong Khu công nghiệp An Nghiệp là 3.600 đồng/m²/năm. Sau đó, 2 năm/lần sẽ điều chỉnh đơn giá thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật với mức tăng 10% so với mức thu trước liền kề cho đến khi đạt mức thu là 5.800 đồng/m²/năm thì giữ ổn định trong thời gian 10 năm. Sau thời gian này, căn cứ tình hình thực tế, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét mức giá.

2. Số tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật phải thu hàng năm bằng diện tích thuê đất nhân với đơn giá thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật.

Diện tích thuê đất là diện tích ghi tại Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng cho nhà đầu tư, doanh nghiệp thuê đất trong Khu công nghiệp An Nghiệp.

Điều 4. Chế độ thu, nộp tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật trong Khu công nghiệp An Nghiệp

1. Cơ quan thu ký hợp đồng sử dụng hạ tầng kỹ thuật với nhà đầu tư, doanh nghiệp thuê đất trong Khu công nghiệp An Nghiệp; thông báo, hướng dẫn, đôn đốc nhà đầu tư, doanh nghiệp nộp đúng hạn toàn bộ số tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời điểm để tính thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp: Kể từ ngày bàn giao đất cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trên thực địa.

3. Chứng từ thu theo hóa đơn của Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng phát hành.

4. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản của cơ quan thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Sóc Trăng.

Điều 5. Chế độ quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật trong Khu công nghiệp An Nghiệp

1. Số thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp (sau khi nộp thuế nếu có) được chỉ cho việc duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, tái đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hoạt động dịch vụ công cộng trong khu công nghiệp.

a) Nội dung chi cho việc duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, tái đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp gồm hệ thống giao thông, bến tàu, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống điện chiếu sáng công cộng, hệ thống camera an ninh, cổng, tường rào... của khu công nghiệp.

b) Nội dung chi cho hoạt động dịch vụ công cộng gồm chiếu sáng công cộng, chăm sóc cây xanh, quét dọn vệ sinh công cộng, kiểm soát, giữ gìn an ninh, trật tự công cộng và các dịch vụ dùng chung khác trong khu công nghiệp.

2. Cơ quan thu lập dự toán thu, chi nguồn thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp cùng với thời gian lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm theo hướng dẫn của Sở Tài chính, trong đó phải bảo đảm phù hợp với nội dung công việc cho năm sau, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

3. Cơ quan thu có trách nhiệm tổ chức thực hiện dự toán được duyệt thông qua Kho bạc Nhà nước tỉnh để kiểm soát chi và thanh quyết toán đúng quy định hiện hành.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2019 và thay thế mục II bảng giá cho thuê đất và mức thu tiền sử dụng cơ sở hạ tầng trong Khu công nghiệp An Nghiệp tỉnh Sóc Trăng ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành giá cho thuê đất và mức thu tiền sử dụng cơ sở hạ tầng trong Khu công nghiệp An Nghiệp, tỉnh Sóc Trăng.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc Nhà nước, Cục trưởng Cục Thuế, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp, tỉnh Sóc Trăng và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: TH, KT, HC. *huy (A6b)*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chuyên